

Số: 04/KH-UBND

Thanh Đình, ngày 30 tháng 01 năm 2024

KẾ HOẠCH

Xây dựng xã nông thôn mới kiểu mẫu; khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu năm 2024 trên địa bàn xã Thanh Đình

Căn cứ Kế hoạch số 2870/KH-UBND ngày 27/7/2022 của UBND tỉnh Phú Thọ về Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 2517/QĐ-UBND ngày 23/9/2022 của UBND tỉnh về việc ban hành Bộ tiêu chí xã nông thôn mới và Bộ tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao tỉnh Phú Thọ giai đoạn 2021 - 2025

Căn cứ Quyết định số 2467/QĐ-UBND ngày 20/9/2022 của UBND tỉnh Phú Thọ về việc Quy định xã nông thôn mới kiểu mẫu tỉnh Phú Thọ giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 2516/QĐ-UBND ngày 23/9/2022 của UBND tỉnh Phú Thọ về việc ban hành Bộ tiêu chí khu dân cư nông thôn mới và Bộ tiêu chí khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu trên địa bàn tỉnh Phú Thọ giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Kế hoạch số 2173/KH-UBND ngày 27/8/2021 của UBND Thành phố Việt Trì về Xây dựng xã nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Văn bản số 1619/SNN-VPĐP ngày 10/10/2022 của Sở Nông nghiệp & PTNT Phú Thọ về việc hướng dẫn trình tự, thủ tục xét, công nhận khu dân cư đạt chuẩn NTM, khu dân cư đạt chuẩn NTM kiểu mẫu giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Phú Thọ;

Căn cứ Nghị quyết số 20-NQ/ĐU ngày 03/5/2021 về Phát triển kinh tế-xã hội và Thực hiện các tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao và nông thôn mới kiểu mẫu trên địa bàn xã Thanh Đình giai đoạn 2021 - 2025

UBND xã Thanh Đình ban hành Kế hoạch xây dựng xã nông thôn mới kiểu mẫu; Khu dân cư nông thôn mới kiểu mẫu năm 2024 trên địa bàn xã Thanh Đình, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Xây dựng xã nông thôn mới kiểu mẫu và khu dân cư (KDC) đạt chuẩn NTM kiểm mẫu nhằm đảm bảo xây dựng NTM là quá trình thường xuyên, liên tục, hướng tới mục tiêu phát triển NTM bền vững, không ngừng nâng cao chất lượng đời sống vật chất và tinh thần cho người dân nông thôn; kinh tế - xã hội phát triển; kết cấu hạ tầng đáp ứng yêu cầu của người dân; cảnh quan môi

trường nông thôn xanh, sạch, đẹp, hài hòa; giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa tốt đẹp từ xã đến KDC, tăng cường sự gắn kết cộng đồng.

- An ninh trật tự, an toàn xã hội được giữ vững; ý thức trách nhiệm của người dân đối với cộng đồng được nâng cao; Nhân dân đồng thuận và hài lòng.

- Phát huy hơn nữa vai trò chủ thể của người dân trong xây dựng NTM, huy động tối đa các nguồn lực tiềm tàng trong Nhân dân với sự hỗ trợ có hiệu quả của Nhà nước để phục vụ lợi ích của người dân.

2. Yêu cầu

- Xây dựng xã NTM kiểu mẫu; KDC NTM kiểu mẫu phải lấy người dân, cộng đồng dân cư làm chủ thể; nhà nước chỉ đóng vai trò định hướng, hỗ trợ thực hiện thông qua việc ban hành các văn bản hướng dẫn xây dựng lộ trình thực hiện bộ tiêu chí, công nhận, công bố đạt chuẩn xã NTM nâng cao, kiểu mẫu; KDC NTM kiểu mẫu.

- Xây dựng xã NTM kiểu mẫu và KDC NTM kiểu mẫu phải đi vào thực chất, đặt lợi ích của người dân, của cộng đồng lên trước nhằm tạo ra những thay đổi căn bản đảm bảo cho sự phát triển liên tục và bền vững ở xã và KDC; không nóng vội vì thành tích, chủ quan, áp đặt, không hình thức; mang tính bền vững, lâu dài.

- Thực hiện đầy đủ các nội dung yêu cầu của bộ tiêu chí xã NTM kiểu mẫu; KDC NTM kiểu mẫu; xã, KDC có nhà, vườn hộ gia đình khang trang, ngăn nắp, đường làng, ngõ xóm rộng rãi, thoáng đãng, sạch đẹp, có nhà sinh hoạt cộng đồng, đời sống vật chất và tinh thần của người dân ngày càng được cải thiện và cao hơn so với những xã, KDC khác.

- Đánh giá đúng thực trạng, có phương án chi tiết xây dựng xã, KDC; có lộ trình, giải pháp cụ thể để hoàn thành từng nội dung của Bộ tiêu chí xã NTM nâng cao, kiểu mẫu; KDC NTM kiểu mẫu; phương án phải được Hội nghị Nhân dân tham gia bàn bạc, thảo luận, góp ý (đối với KDC NTM kiểu mẫu) và được UBND xã thống nhất, phê duyệt để tổ chức thực hiện.

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm cấp ủy, chính quyền các cấp, nhất là vai trò người đứng đầu trong việc chỉ đạo thực hiện phong trào và xây dựng xã NTM kiểu mẫu; KDC NTM kiểu mẫu; đặc biệt là việc kịp thời chỉ đạo, hướng dẫn xử lý những khó khăn, vướng mắc nảy sinh trong quá trình thực hiện để hoàn thành các nội dung theo yêu cầu.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Nâng cao chất lượng các tiêu chí NTM nâng cao tại xã; triển khai xây dựng xã NTM kiểu mẫu; các KDC NTM kiểu mẫu trên địa bàn xã; hạ tầng kinh tế - xã hội theo hướng hiện đại, phù hợp; môi trường trong lành; bản sắc văn hóa được giữ gìn và phát huy; an ninh trật tự đảm bảo; hệ thống chính trị ở cơ sở vững mạnh, Nhân dân hài lòng và đồng tình ủng hộ.

Việc xây dựng xã NTM kiểu mẫu; KDC NTM kiểu mẫu phải đảm bảo lồng ghép các nguồn lực; thực hiện đồng thời chương trình xây dựng xã NTM

kiểu mẫu và xây dựng đô thị văn minh; KDC NTM kiểu mẫu và KDC văn hóa đảm bảo mang tính đồng bộ và thống nhất trên các mặt tổ chức thực hiện.

2. Mục tiêu cụ thể

- Năm 2024 phấn đấu xây dựng 03 KDC đạt chuẩn NTM kiểu mẫu (khu 1, khu 3, khu 5).

- Đối với các KDC còn lại, phấn đấu đến hết năm 2024 và các năm tiếp theo, mỗi KDC tăng thêm các tiêu chí. Đối với các KDC sau khi đã cơ bản đáp ứng đủ các chỉ tiêu, tiêu chí quy định theo Bộ tiêu chí, UBND xã đăng ký đạt chuẩn KDC NTM kiểu mẫu để UBND Thành phố bổ sung vào kế hoạch.

III. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Đối với xây dựng xã nông thôn mới kiểu mẫu

Thực hiện đạt kết quả các quy định xã NTM kiểu mẫu theo Quyết định số 2467/QĐ-UBND ngày 20/9/2022 của UBND tỉnh Phú Thọ về việc Quy định xã NTM kiểu mẫu tỉnh Phú Thọ giai đoạn 2021 - 2025, trong đó:

- Đạt chuẩn xã NTM nâng cao giai đoạn 2021 - 2025.
- Thu nhập bình quân đầu người của xã tại thời điểm xét, công nhận xã NTM kiểu mẫu phải cao hơn từ 10% trở lên so với mức thu nhập bình quân đầu người áp dụng theo quy định đối với xã NTM nâng cao tại cùng thời điểm.
- Có ít nhất một mô hình KDC thông minh.
- Đạt tiêu chí quy định xã NTM kiểu mẫu theo ít nhất một trong các lĩnh vực nổi trội nhất mang giá trị đặc trưng của địa phương; cụ thể các lĩnh vực nổi trội sau:

1.1. Lĩnh vực sản xuất

Có vùng sản xuất hàng hóa tập trung đối với các sản phẩm chủ lực của xã, đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm, kinh doanh hiệu quả, thích ứng với biến đổi khí hậu.

Có ≥ 2 hợp tác xã kiểu mới liên kết làm ăn có hiệu quả.

Có sản phẩm OCOP đạt chuẩn hạng 4 sao trở lên.

Không có Hộ nghèo (trừ các trường hợp thuộc diện bảo trợ xã hội theo quy định, hoặc do tai nạn rủi ro bất khả kháng, hoặc do bệnh hiểm nghèo).

1.2. Lĩnh vực Giáo dục

Tỷ lệ trẻ em trong độ tuổi được huy động đi học mẫu giáo đạt $\geq 90\%$.

Tỷ lệ trẻ em 6 tuổi vào học lớp 1 đạt 100%.

Tỷ lệ trẻ em 11 tuổi hoàn thành chương trình giáo dục tiểu học, số trẻ em 11 tuổi còn lại đều đang học các lớp tiểu học đạt $\geq 95\%$.

Tỷ lệ thanh niên, thiếu niên trong độ tuổi từ 15 đến 18 đang học chương trình giáo dục phổ thông hoặc giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông hoặc giáo dục nghề nghiệp đạt $\geq 95\%$.

1.3. Lĩnh vực Văn hoá - Thể thao

Tỷ lệ người dân thường trú trên địa bàn xã thường xuyên tham gia các hoạt động văn hóa, văn nghệ hoặc thể dục, thể thao đạt $\geq 60\%$.

Tỷ lệ thôn, bản, ấp có mô hình đội hoặc câu lạc bộ văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao hoạt động thường xuyên, hiệu quả đạt 100%.

Trung tâm văn hóa, thể thao xã có nhà thi đấu đa năng có thể tổ chức tập luyện, thi đấu các môn thể thao trong nhà (bóng chuyền, cầu lông, bóng bàn...).

1.4. Lĩnh vực Du lịch nông thôn

Có sản phẩm dịch vụ du lịch cộng đồng và điểm du lịch được công nhận là sản phẩm OCOP đạt mức độ 3 sao trở lên.

Các điểm du lịch trên địa bàn được số hóa.

Các hoạt động du lịch trên địa bàn xã đảm bảo phát triển bền vững không gây ô nhiễm môi trường, ảnh hưởng đến sức khỏe người dân.

Có cơ sở kinh doanh dịch vụ trên địa bàn được công nhận đạt tiêu chuẩn phục vụ khách du lịch.

1.5. Lĩnh vực Cảnh quan môi trường

Tỷ lệ hộ thực hiện phân loại chất thải rắn tại nguồn $\geq 60\%$.

Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt và chất thải rắn không nguy hại trên địa bàn được thu gom, xử lý theo quy định $\geq 90\%$.

Tỷ lệ km đường xã, khu có rãnh thoát nước $\geq 60\%$.

Tỷ lệ km đường xã, khu được trồng cây bóng mát hoặc trồng hoa hoặc trồng cây cảnh đạt 100%.

Tỷ lệ km đường xã, khu, ngõ xóm có hệ thống điện chiếu sáng đạt 100%.

Có mô hình bảo vệ môi trường (hợp tác xã, tổ hợp tác, tổ, đội, nhóm tham gia thực hiện thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn, vệ sinh đường làng ngõ xóm và các khu vực công cộng; câu lạc bộ, đội tuyên truyền về bảo vệ môi trường) hoạt động thường xuyên, hiệu quả, thu hút được sự tham gia của cộng đồng.

Tỷ lệ cơ sở chăn nuôi bảo đảm các quy định về vệ sinh thú y, chăn nuôi và bảo vệ môi trường $\geq 85\%$.

Tỷ lệ cơ sở sản xuất, kinh doanh trên địa bàn thực hiện xử lý rác thải, nước thải đạt tiêu chuẩn và đảm bảo bền vững đạt 100%.

Tỷ lệ chất thải nhựa phát sinh trên địa bàn được thu gom, tái sử dụng, tái chế, xử lý theo quy định $\geq 70\%$.

Tỷ lệ sử dụng hình thức hỏa táng $\geq 10\%$.

Tỷ lệ hộ gia đình thực hiện thu gom, xử lý nước thải sinh hoạt bằng biện pháp phù hợp, hiệu quả $\geq 30\%$.

Tỷ lệ chất thải hữu cơ, phụ phẩm nông nghiệp được thu gom, tái sử dụng và tái chế thành nguyên liệu, nhiên liệu và các sản phẩm thân thiện với môi trường $\geq 90\%$.

1.6. Lĩnh vực An ninh trật tự - Hành chính công

Trong 03 năm liên tục trước năm xét, công nhận xã NTM kiểu mẫu, trên địa bàn xã: không có khiếu kiện đông người trái pháp luật; không có công dân thường trú ở xã phạm tội; tệ nạn xã hội được kiềm chế, giảm.

Tỷ lệ khu có mô hình camera an ninh hoạt động hiệu quả đạt 100%.

Công khai minh bạch, đầy đủ các thủ tục hành chính, giải quyết thủ tục hành chính cho các tổ chức, công dân đảm bảo có hiệu quả; Có mô hình điển hình về cải cách thủ tục hành chính hoạt động hiệu quả.

1.7. Lĩnh vực Chuyển đổi số

Có hệ thống cơ sở hạ tầng thông tin, cơ sở dữ liệu đồng bộ.

Tỷ lệ thuê bao sử dụng điện thoại thông minh $\geq 85\%$.

Tỷ lệ các mô hình liên kết sản xuất gắn với vùng nguyên liệu và các mô hình dịch vụ du lịch trải nghiệm tại nông thôn được số hóa $\geq 50\%$.

Có mô hình liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ nông sản chủ lực đảm bảo bền vững thông qua các ứng dụng công nghệ số.

Có hệ thống ứng dụng thông minh cung cấp ít nhất 3 trong số các dịch vụ thiết yếu phục vụ người dân (y tế, giáo dục, giám sát cộng đồng, an ninh trật tự, môi trường, văn hóa...).

2. Đối với xây dựng khu dân cư kiểu mẫu

Thực hiện đạt kết quả các chỉ tiêu, tiêu chí của Bộ tiêu chí KDC NTM kiểu mẫu theo Quyết định số 2516/QĐ-UBND ngày 23/9/2022 của UBND tỉnh về việc ban hành Bộ tiêu chí KDC NTM và Bộ tiêu chí KDC NTM kiểu mẫu trên địa bàn tỉnh Phú Thọ giai đoạn 2021 - 2025 (14 tiêu chí, 39 chỉ tiêu). Cụ thể:

2.1. Phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội

- Tập trung ưu tiên huy động, lồng ghép nguồn lực đầu tư xây dựng hoàn thiện, nâng cấp các tuyến đường liên xóm, đường trục xóm đạt chuẩn theo quy định. Các tuyến đường ngõ, xóm được chỉnh trang đảm bảo các hạng mục cần theo quy định, sáng - xanh - sạch - đẹp.

- Đường có tổ tự quản ở mỗi trục đường ngõ, xóm. Mỗi đoạn đường ngang qua nhà dân đều có phân công và giao cho các hộ giữ gìn vệ sinh môi trường, đảm bảo sáng, xanh, sạch, đẹp.

- Hoàn thiện hệ thống các công trình đảm bảo cung cấp điện phục vụ sinh hoạt và sản xuất trên địa bàn KDC đạt chuẩn theo quy định. Tỷ lệ hộ có đăng ký trực tiếp và được sử dụng điện thường xuyên, an toàn từ các nguồn đạt 100%. Hệ thống điện đảm bảo tiêu chuẩn kỹ thuật ngành điện.

- Duy trì và tăng cường cơ sở vật chất hệ thống thông tin và truyền thông tại các KDC. Tỷ lệ các hộ dân trong khu được tiếp cận với hệ thống loa truyền thanh đạt 100%, có hệ thống âm thanh, hệ thống wifi miễn phí và các trang thiết bị khác đảm bảo cho việc sinh hoạt cộng đồng.

- Tuyên truyền, vận động Nhân dân cải tạo, nâng cấp, chỉnh trang nhà ở, sân, vườn, hàng rào... đảm bảo tỷ lệ số nhà ở đạt tiêu chuẩn theo quy định 100%; không còn nhà tạm, nhà dột nát.

2.2. Chuyển dịch cơ cấu kinh tế, nâng cao thu nhập

- Tiếp tục ưu tiên thực hiện các giải pháp tạo động lực phát triển sản xuất, kinh doanh, đa dạng ngành nghề phi nông nghiệp, tạo việc làm, nâng cao năng suất lao động ở nông thôn cùng với xác định các sản phẩm nông nghiệp có lợi thế của địa phương, có giá trị gia tăng và sức cạnh tranh cao, tạo điều kiện thuận lợi để thu hút doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn, hình thành và phát triển các hợp tác xã nông nghiệp, các trang trại từ đó góp phần tăng năng suất và cơ cấu lại lao động nông thôn. Phấn đấu năm 2024, mức thu nhập bình quân đầu người tại các KDC đạt từ 61 triệu đồng/người/năm trở lên.

- Từng bước nâng cao mức sống của người dân, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ, toàn diện về công tác giảm nghèo và KDC không còn hộ nghèo, hộ cận nghèo (trừ các trường hợp thuộc diện bảo trợ xã hội theo quy định, hoặc do tai nạn rủi ro bất khả kháng, hoặc do bệnh hiểm nghèo).

- Tiếp tục đào tạo, đổi mới dạy nghề đáp ứng nhu cầu việc làm người lao động và của xã hội. Đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục để tăng cường huy động các nguồn vốn cho phát triển nhân lực.

2.3. Giáo dục và Đào tạo

Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THCS được tiếp tục học trung học từ 80% trở lên. Không có học sinh tự ý bỏ học.

2.4. Y tế

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, khuyến khích, vận động người dân tham gia bảo hiểm y tế theo hộ gia đình, cá nhân đạt 95% trở lên; tỷ lệ dân số có sổ khám chữa bệnh điện tử từ 70% trở lên; tỷ lệ dân số được quản lý sức khỏe từ 90% trở lên.

- Tăng cường hướng dẫn, tuyên truyền bổ sung chất dinh dưỡng từ các nguồn thực phẩm thiết yếu tại các hộ gia đình, đảm bảo tỷ lệ trẻ dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng thể thấp còi dưới 15%.

2.5. Văn hóa

- Hoàn thiện hệ thống cơ sở vật chất văn hóa, thể thao thiết thực với người dân, tạo điều kiện để phát triển các hoạt động giao lưu văn hóa thể dục thể thao trên địa bàn nông thôn, tạo môi trường sinh hoạt chung lành mạnh cho sự phát triển kinh tế - xã hội. Có các điểm vui chơi, giải trí cho trẻ em và người cao tuổi; có nội dung hoạt động chống đuối nước cho trẻ em và đảm bảo các quy định khác của địa phương cũng như KDC.

- Nhà văn hóa có tường rào, cổng ngõ, khuyến khích hàng rào được phủ cây xanh, trồng hoa.

- Xây dựng và nhân rộng mô hình lành mạnh trong việc cưới, việc tang, mừng thọ và lễ hội chống hủ tục lạc hậu; mô hình tự quản bảo vệ an ninh trật tự xã hội ở tổ, xóm. Xây dựng hương ước, bảo vệ và giữ gìn thuần phong mỹ tục, nêu cao tính tự giác, đoàn kết cộng đồng dân cư.

- Đẩy mạnh việc tổ chức các hoạt động thể dục, thể thao, giao lưu văn nghệ tại KDC tạo nên sức mạnh đoàn kết tập thể.

2.6. Môi trường

- Tập trung giải quyết các vấn đề bức xúc về môi trường nông thôn trong quá trình phát triển sản xuất, kinh doanh: thu gom và xử lý rác thải sinh hoạt, chất thải rắn; xử lý môi trường trong sản xuất; xây dựng cảnh quan môi trường xanh, sạch, đẹp, ưu tiên khu vực đông dân cư.

- Tuyên truyền, phổ biến kiến thức pháp luật về vệ sinh an toàn thực phẩm tới 100% các hộ gia đình và cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn. Không để xảy ra sự cố về an toàn thực phẩm trên địa bàn KDC.

2.7. Hệ thống chính trị

Cán bộ KDC thường xuyên nâng cao kiến thức đáp ứng yêu cầu trong xây dựng NTM. Chi bộ khu đạt tiêu chuẩn Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; các tổ chức đoàn thể chính trị xã hội được xếp loại chất lượng hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; tăng cường công tác tuyên truyền về bình đẳng giới, phòng chống bạo lực gia đình, xâm hại trẻ em; tích cực trong triển khai công tác bảo vệ và hỗ trợ những hoàn cảnh đặc biệt.

2.8. Quốc phòng và an ninh

Nâng cao nhận thức đối với lực lượng dân quân trong thực hiện nhiệm vụ; tuyên truyền Nhân dân chấp hành, thực hiện nghiêm chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; xây dựng lực lượng dân quân tại các KDC đạt chuẩn theo quy định. Coi trọng công tác tuyên truyền, tạo sự thống nhất, nhận thức đúng đắn và sâu sắc trong phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc. Tiếp tục thực hiện nhiệm vụ xây dựng KDC đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh trật tự”; không có công dân cư trú trên địa bàn phạm tội nghiêm trọng trở lên; đẩy mạnh triển khai mô hình camera an ninh và các mô hình phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội, an toàn giao thông, phòng cháy chữa cháy.

Trình tự, thủ tục xét, công nhận KDC đạt chuẩn NTM kiểu mẫu giai đoạn 2021 - 2025 được hướng dẫn tại Văn bản số 1619/SNN-VPĐP ngày 10/10/2022 của Sở Nông nghiệp & PTNT Phú Thọ về việc hướng dẫn trình tự, thủ tục xét, công nhận KDC đạt chuẩn NTM, KDC đạt chuẩn NTM kiểu mẫu giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. UBND xã, Ban Chỉ đạo xây dựng nông thôn mới xã.

- Kiện toàn, bổ sung bộ máy giúp việc BCD cấp xã, phân công trách nhiệm cụ thể cho các tổ chức, các nhân gắn với việc kiểm tra, giám sát quá trình thực hiện.

- Chịu trách nhiệm trực tiếp về công tác tổ chức chỉ đạo thực hiện Bộ tiêu chí xã NTM kiểu mẫu; KDC NTM kiểu mẫu. Tổ chức rà soát, đánh giá tình hình thực tế địa phương làm cơ sở xây dựng phương án, kế hoạch, lộ trình xây dựng xã NTM kiểu mẫu; KDC NTM kiểu mẫu đạt kế hoạch đề ra; phân công nhiệm vụ cụ thể cho các cán bộ xã theo dõi NTM gắn với nhiệm vụ chuyên môn.

- Quản lý và sử dụng có hiệu quả nguồn vốn ngân sách Nhà nước được cấp; huy động các nguồn vốn hợp pháp khác để hỗ trợ thực hiện các tiêu chí.

- Xây dựng kế hoạch, lộ trình thực hiện tham mưu Đảng ủy xã ban hành Nghị quyết chuyên đề để tập trung lãnh đạo xây dựng xã NTM kiểu mẫu; KDC NTM kiểu mẫu; thành lập Ban chỉ đạo xây dựng xã nông thôn mới kiểu mẫu; KDC NTM kiểu mẫu; kiện toàn, bổ sung chức năng nhiệm vụ cho các Ban của xã, Ban Phát triển khu để tổ chức thực hiện Bộ tiêu chí.

- Phối hợp với UB MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội ở xã tuyên truyền, phổ biến cho mọi người dân hiểu rõ mục đích, ý nghĩa của việc xây dựng xã NTM kiểu mẫu; KDC NTM kiểu mẫu; về các nội dung của Bộ tiêu chí; các chủ trương, chính sách của Nhà nước, nhất là phát huy vai trò chủ thể của người dân; tổ chức họp dân, vận động Nhân dân tự nguyện tham gia, đóng góp xây dựng xã NTM kiểu mẫu; KDC NTM kiểu mẫu, trình HĐND xã, KDC để làm cơ sở thực hiện.

2. Văn phòng UBND xã, báo cáo trung tâm.

- Chủ trì, phối hợp với các ban, ngành liên quan thực hiện các tiêu chí xã NTM kiểu mẫu, hướng dẫn các khu triển khai thực hiện xây dựng KDC NTM kiểu mẫu; hướng dẫn việc hoàn thiện hồ sơ, sổ sách thực hiện các tiêu chí xã NTM kiểu mẫu và hướng dân, đánh giá các chỉ tiêu, tiêu chí trong Bộ tiêu chí khu dân cư NTM kiểu mẫu.

- Thường xuyên theo dõi, giám sát nắm bắt những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình tổ chức, thực hiện để kịp thời tham mưu, đề xuất Ban Chỉ đạo Chương trình MTQG xây dựng NTM xã, ban quản lý xây dựng NTM xã có hướng chỉ đạo, xử lý phù hợp.

- Chủ trì, phối hợp với văn phòng điều phối NTM thành phố và các ngành liên quan kiểm tra và tham gia ý kiến về các nội dung thực hiện các tiêu chí xã NTM kiểu mẫu trước khi trình UBND tỉnh Thẩm định, công nhận; KDC NTM kiểu mẫu trước khi trình UBND Thành phố thẩm định, công nhận.

3. Tài chính - Kế toán

Chủ trì, phối hợp với các ban, đơn vị liên quan tham mưu đề xuất UBND xã huy động các nguồn vốn, phân bổ nguồn vốn cho Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng NTM hàng năm để hỗ trợ thực hiện hoàn thành các tiêu chí xã NTM kiểu mẫu; KDC NTM kiểu mẫu theo quy định.

4. Công an xã, Ban Chỉ huy Quân sự xã, Địa chính, Tư pháp, Văn hóa - Lao động Thương binh và Xã hội, Trạm y tế, Hợp tác xã, 03 trường học.

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ chuyên môn gắn với từng chỉ tiêu, tiêu chí của Bộ tiêu chí xã NTM kiểu mẫu; KDC NTM kiểu mẫu, triển khai hoàn thành các tiêu chí xã NTM kiểu mẫu và theo dõi và hướng dẫn các KDC triển khai thực hiện có hiệu quả các tiêu chí KDC NTM kiểu mẫu theo quy định.

- Tăng cường chỉ đạo lồng ghép có hiệu quả các chương trình, dự án trên địa bàn; phát huy nội lực, đẩy mạnh huy động nguồn lực từ các tổ chức kinh tế, cộng đồng dân cư, kết hợp với nguồn kinh phí được hỗ trợ để thực hiện đầu tư xây dựng NTM theo kế hoạch đề ra.

- Thường xuyên theo dõi, kiểm tra, giám sát, kịp thời nắm bắt các vướng mắc, khó khăn trong quá trình triển khai thực hiện các tiêu chí, báo cáo, đề xuất kịp thời UBND xã, BCĐ các Chương trình MTQG xây dựng NTM xã chỉ đạo, giải quyết.

5. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các Tổ chức chính trị - xã hội xã.

Đề nghị UBMTTQ, các tổ chức đoàn thể xã phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên tích cực tham gia thực hiện chương trình; duy trì và thực hiện có hiệu quả cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng NTM, đô thị văn minh”. Phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện, tham gia đánh giá các tiêu chí theo kế hoạch.

6. Đối với các khu dân cư còn lại

BCĐ xây dựng nông thôn mới xã sẽ Tiếp tục rà soát, đánh giá mức độ đạt của các chỉ tiêu, tiêu chí theo Bộ tiêu chí quy định KDC NTM kiểu mẫu của UBND tỉnh Phú Thọ. Sau khi cơ bản đã đạt các chỉ tiêu, tiêu chí theo quy định, UBND xã đăng ký kế hoạch đạt chuẩn KDC NTM kiểu mẫu với UBND Thành phố để bổ sung vào kế hoạch thực hiện.

Trên đây là Kế hoạch triển khai xây dựng xã NTM kiểu mẫu; khu dân NTM kiểu mẫu năm 2024 trên địa bàn xã Thanh Đình. Đề nghị các cơ quan, đơn vị liên quan, các thành viên Ban Chỉ đạo chương trình MTQG xã, ban phát triển khu khẩn trương tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận:

- VPĐP NTM thành phố Việt Trì (b/c);
- TT Đảng ủy, TT HĐND xã (b/c);
- CT, PCT UBND xã;
- Các thành viên BCĐ XD NTM xã;
- UB MTTQ và các Tổ chức CT-XH xã;
- Ban phát triển KDC;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Quang Huy